

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO NHANH**  
**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 20/12/2021**

**1. Kết quả xét nghiệm**

**1.1. Kết quả từ ngày 13/12 đến ngày 19/12 (1 tuần)**

1.1.1. Trong tuần đã xét nghiệm 71.130 lượt người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 42.466 lượt người với 29.076 mẫu (26.465 mẫu đơn, 2.611 mẫu gộp).
- Test nhanh 28.664 lượt người với 27.700 mẫu (26.278 mẫu đơn, 1.422 mẫu gộp).

1.1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận 5.370 ca mắc mới, trong đó:

- \* Về từ các tỉnh, thành phố: 52 ca.
- \* Phát sinh trên địa bàn Tỉnh 5.318 ca, cụ thể:
  - 1.093 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
  - 2.165 ca trong các khu vực phong tỏa.
  - 06 ca trong cơ sở điều trị.
  - 2.054 ca trong cộng đồng.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

**1.2. Kết quả trong ngày 20/12**

1.2.1. Trong ngày đã xét nghiệm 5.471 người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 3.693 người với 2.869 mẫu (2.543 mẫu đơn, 326 mẫu gộp), còn 173 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.
- Test nhanh 1.778 người với 1.753 mẫu (1.624 mẫu đơn, 129 gộp).

1.2.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **786 ca mắc mới** trong ngày (tăng 06 ca so với hôm qua), trong đó:

- a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19
  - 454 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
  - 44 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.
  - 146 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 142 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 25 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 761 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 165 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 457 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 43 người.

- Dưới 12 tuổi: 121 người.

1.2.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 04 ca<sup>1</sup> (không thay đổi so với hôm qua).

- 199 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 01 ca trong cơ sở điều trị.

- 340 ca trong khu phong tỏa.

- 242 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ TP Sa Đéc: 45 ca<sup>2</sup>.

+ Huyện Cao Lãnh: 41 ca<sup>3</sup>.

+ Huyện Châu Thành: 32 ca<sup>4</sup>.

+ Huyện Tam Nông: 30 ca<sup>5</sup>.

+ Huyện Lập Vò: 28 ca<sup>6</sup>.

---

<sup>1</sup> 02 ca An Giang; 01 ca Long An; 01 ca Sóc Trăng.

<sup>2</sup> 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 4, Phường 1; 01 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 01 ca khóm Hòa Khánh, Phường 2; 05 ca Khóm 1, 04 ca Khóm 2, 03 ca Khóm 3, Phường 3; 04 ca khóm Tân An, 15 ca khóm Tân Bình, 04 ca khóm Tân Hòa, 02 ca khóm Tân Thuận, phường An Hòa.

<sup>3</sup> 01 ca khóm Mỹ Phú Cù Lao, 02 ca khóm Mỹ Tây, 02 ca khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ; 02 ca ấp An Nghiệp, xã An Bình; 01 ca Ấp 4, xã Ba Sao; 01 ca Ấp 3, xã Bình Hàng Trung; 01 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Bình Hưng, 01 ca ấp Bình Linh, 01 ca ấp Bình Mỹ B, 01 ca ấp Bình Phú Lợi, 01 ca ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Hiệp; 01 ca ấp Tây Mỹ, xã Mỹ Hội; 02 ca ấp Mỹ Đông Nhi, 01 ca ấp Mỹ Đông Bôn, xã Mỹ Thọ; 01 ca ấp Mỹ Thới, xã Mỹ Xương; 01 ca ấp Bình Nhứt, 02 ca ấp Hòa Dân, 01 ca ấp Nguyễn Cừ, xã Nhị Mỹ; 05 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Phong Mỹ; 01 ca Ấp 2, xã Phương Thịnh; 01 ca Ấp 3, xã Phương Trà; 01 ca Ấp 1, 03 ca Ấp 2, xã Tân Hội Trung; 01 ca Ấp 3, xã Tân Nghĩa.

<sup>4</sup> 01 ca khóm Phú Hòa, 01 ca khóm Phú Mỹ, thị trấn Cái Tàu Hạ; 06 ca ấp An Thạnh, 02 ca ấp An Thuận, 03 ca ấp Tân Thạnh, xã An Hiệp; 01 ca ấp An Thạnh, 01 ca ấp Hòa Thuận, 01 ca ấp Phú Hòa, 01 ca ấp Phú Thạnh, 01 ca ấp Tân Thuận, xã An Phú Thuận; 01 ca ấp Hòa An, xã Hòa Tân; 02 ca ấp An Hòa Nhất, 01 ca ấp An Hòa Nhi, 01 ca ấp Phú An, 04 ca ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Hựu, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông; 01 ca ấp Tân Quới, 02 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung.

<sup>5</sup> 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, thị trấn Tràm Chim; 02 ca ấp An Phú, 02 ca ấp Phú Thọ, xã An Long; 04 ca ấp A, 01 ca ấp Tân Cường, xã Phú Cường; 03 ca Ấp K8, 01 ca Ấp K9, xã Phú Đức; 03 ca Ấp K10, 02 ca Ấp K12, 01 ca ấp Phú Nông, xã Phú Hiệp; 02 ca Ấp 1, xã Phú Ninh; 01 ca ấp B, xã Phú Thọ; 03 ca ấp Bung Sấm, 01 ca ấp Cà Dâm, 01 ca ấp Tân Hưng, xã Tân Công Sính.

- + TP Cao Lãnh: 26 ca<sup>7</sup>.
- + Huyện Tân Hồng: 15 ca<sup>8</sup>.
- + Huyện Lai Vung: 11 ca<sup>9</sup>.
- + Huyện Tháp Mười: 11 ca<sup>10</sup>.
- + Huyện Thanh Bình: 02 ca<sup>11</sup>.
- + TP Hồng Ngự: 01 ca<sup>12</sup>.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần III).*

## **2. Công tác điều tra, giám sát dịch**

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 310 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần IV).*

## **3. Tình hình cách ly**

### **3.1. Quản lý đối tượng cách ly**

- Số cách ly trong ngày: 1.865 người (tăng 484 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1.293 người (giảm 761 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 24.602 người (giảm 572 trường hợp so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 2).*

<sup>6</sup> 01 ca khóm Bình Phú Quới, 02 ca khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò; 02 ca ấp Bình Lợi, xã Bình Thành; 01 ca ấp An Khương, xã Định Yên; 01 ca ấp Hưng Mỹ Đông, xã Long Hưng A; 05 ca ấp An Hòa, 02 ca ấp An Phú, 01 ca ấp An Thuận, xã Mỹ An Hưng B; 01 ca ấp Hưng Hòa, 05 ca ấp Khánh An, 02 ca ấp Khánh Mỹ A, 02 ca ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ; 01 ca ấp Vĩnh Bình A, 01 ca ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh.

<sup>7</sup> 01 ca Khóm 2, Phường 1; 01 ca Khóm 3, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Hưng, Phường 3; 01 ca Khóm 2, 03 ca Khóm 3, 02 ca Khóm 4, Phường 4; 01 ca khóm Thuận Phú, phường Hòa Thuận; 01 ca khóm Mỹ Thuận, 01 ca khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú; 02 ca ấp Hòa Long, 02 ca ấp Đông Bình, xã Hòa An; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Ngãi; 02 ca Ấp 1, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Đông Hòa, 01 ca ấp Đông Thạnh, xã Tân Thuận Đông; 02 ca ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây; 01 ca ấp Tịnh Mỹ, 01 ca ấp Tịnh Đông, xã Tịnh Thới.

<sup>8</sup> 03 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp Cả Găng, xã Bình Phú; 02 ca ấp Chiến Thắng, 04 ca ấp Dinh Bà, 01 ca ấp Gò Bói, xã Tân Hộ Cơ; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, xã Tân Thành B.

<sup>9</sup> 01 ca Khóm 2, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Long Phú, xã Hòa Long; 02 ca ấp Long Hưng 1, 01 ca ấp Long Hưng 2, xã Long Hậu; 01 ca ấp Hòa Bình, xã Long Thắng; 02 ca ấp Tân Mỹ, xã Tân Hòa; 01 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân Định, xã Tân Thành.

<sup>10</sup> 01 ca Khóm 3, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 3, xã Láng Biển; 01 ca ấp Mỹ Phú A, 01 ca ấp Mỹ Phú C, xã Mỹ An; 01 ca ấp Mỹ Điền, 02 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền; 01 ca Ấp 3, xã Tân Kiêu; 01 ca Ấp 6A, xã Trường Xuân.

<sup>11</sup> 01 ca ấp Bình Trung, xã Bình Thành; 01 ca ấp Tây, xã Tân Thạnh.

<sup>12</sup> 01 ca khóm Sở Thượng, phường An Lạc.

### **3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị**

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở
- + Công suất tối đa: 3.352 giường
- + Số đã bố trí: 1.669 giường.
- + Số hiện còn: 1.683 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 68 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 5.152 giường.
- + Số đã bố trí: 1.863 giường.
- + Số hiện còn: 3.289 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 05 khu.
- + Công suất tối đa: 424 giường.
- + Số đã bố trí: 72<sup>13</sup> người.
- + Số hiện còn: 352 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

## **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 36.462 ca (trong đó, có 1.807 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 9.940 ca (tăng 238 ca so với hôm qua).

### *a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 9.534 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 178 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 156 ca (tăng 15 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 72 ca (tăng 06 so với ngày hôm qua).

### *b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 6.088 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 1.863 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.669 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 320 ca.

### **4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

---

<sup>13</sup> F1: 65 người; người về từ vùng dịch: 7 người.

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 540 ca trong ngày (giảm 37 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 26.077 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong:

a) Tổng số bệnh nhân tử vong từ 13 - 19/12/2021 là 73 trường hợp (tăng 22 trường hợp so với tuần trước), trong đó:

\* Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 26 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 26 người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 21 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

\* Về độ tuổi

- Từ 65 tuổi trở lên: 44 người.
- Từ 50 đến dưới 65 tuổi: 23 người.
- Dưới 50 tuổi: 06 người.

\* Về giới tính: 26 bệnh nhân nam và 47 bệnh nhân nữ.

\* Về bệnh nền: có 71/73 người có bệnh nền kèm theo.

b) Trong ngày 20/12/2021 ghi nhận 08 ca trong ngày (giảm 03 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 436 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

## 5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 9.365 liều trong đó:

- 522 liều vắc xin AstraZeneca.
- 8.843 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 8.367 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 20/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.333.081 liều (tiêm mũi 1: 1.236.067 liều, đạt 99,27% dân số Tỉnh<sup>14</sup>; tiêm mũi 2: 1.093.740 liều, đạt 87,84% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 2.022 liều, đạt 0,18% dân số Tỉnh).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 253.040 liều (tiêm mũi 1: 155.277 liều, đạt 97,06% dân số Tỉnh<sup>15</sup>; tiêm mũi 2: 97.763 liều, đạt 61,11% dân số Tỉnh).

---

<sup>14</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

(Đính kèm Phụ lục 5).

## **6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>16</sup>**

### **6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố**

6.1.1. Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần

- Số ca mắc mới cộng đồng từ ngày 06/12/2021 đến 19/12/2021: 3.924.

- Dân số tỉnh Đồng Tháp: 1.600.014 (Số liệu dân số theo Cục Thống kê T01/2021)

- Số ca mắc mới/100.000 người/tuần =  $[3924 / (2 \times 1.600.014)] \times 100.000 = 122,62$ .

Theo phân loại: Số ca mắc mới thuộc mức 3 (từ 50 - <150)

6.1.2. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19

a) Dân số  $\geq 18$  tuổi: 1.245.157.

- Số người đã tiêm mũi 1: 1.236.023.

- Tỷ lệ tiêm mũi 1 của dân số  $\geq 18$  tuổi: **99,27%**

b) Dân số  $\geq 50$  tuổi: 452.261.

- Số người đã tiêm đủ 2 mũi : 419.655.

- Tỷ lệ dân số  $\geq 50$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **93,12%**

c) Dân số  $\geq 65$  tuổi: 148.007

- Số người tiêm đủ 02 mũi: 136.460.

- Tỷ lệ dân số  $\geq 65$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **92,20%**

### **Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh**

Tiêu chí 1 là 122,62 tiêu chí 2 là 99,27%  $\rightarrow$  phân loại cấp độ dịch của tỉnh thuộc Cấp 2.

Tỷ lệ người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 đạt  $\geq 80\%$  (93,12%). Do đó, cấp độ dịch giữ nguyên **Cấp 2**.

### **Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố**

- Cấp 3: TP. Sa Đéc, các huyện: Lai Vung, Tháp Mười, Tân Hồng.
- Cấp 2: TP.Cao Lãnh, các huyện: Châu Thành, Tam Nông, Thanh Bình, Lập Vò, Cao Lãnh.
- Cấp 1: TP. Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự.

(Kèm theo Tờ trình số 300/TTr-SYT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế).

### **6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã**

<sup>15</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>16</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 16<sup>17</sup>/143 xã, phường, thị trấn (giảm 03 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: 84/143 xã, phường, thị trấn (tăng 04 so với hôm qua)
- Cấp 3: 42<sup>18</sup>/143 xã, phường, thị trấn (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 4: 01<sup>19</sup>/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)

### **6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 181/698 khóm, ấp (giảm 14 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 315/698 khóm, ấp (tăng 16 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 175/698 khóm, ấp (không thay đổi so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 27/698 khóm, ấp (giảm 02 so với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần V, VI)*

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 03 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.

---

<sup>17</sup> Huyện Tam Nông: (01) xã Hòa Bình  
 Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh  
 Huyện Lấp Vò: (05 xã, thị trấn) Bình Thành, Mỹ An Hưng A, Mỹ An Hưng B, Long Hưng A và Định Yên

TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) phường 3, phường 11 và xã Tân Thuận Tây  
 Huyện Châu Thành (03 xã): An Khánh, Phú Long và Tân Phú

<sup>18</sup> Huyện Tân Hồng: (06 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Phước và An Phước

Huyện Lai Vung: (06 xã) Tân Dương, Tân Phước, Phong Hòa, Tân Thành, Vĩnh Thới và Định Hoà  
 Huyện Châu Thành: (02 xã) An Phú Thuận và Tân Phú Trung  
 Huyện Tam Nông: (05 xã, thị trấn) Phú Cường, Tân Công Sinh, Phú Đức, Phú Hiệp và thị trấn Tràm Chim

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ  
 Huyện Tháp Mười: (12 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Mỹ An, Trường Xuân, Thạnh Lợi, Mỹ Đông, Láng Biển, Thanh Mỹ, Đốc Bình Kiều, Phú Điền, Tân Kiều, Mỹ Hòa và Mỹ Quý  
 Huyện Thanh Bình: (04 xã, thị trấn) Thị trấn Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành  
 Thành phố Sa Đéc: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Phú Đông  
 TP Cao Lãnh: (01) Phường 6  
 Huyện Lai Vung (01): xã Long Thắng

- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 118 khu vực (tăng 03 so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VII).*

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 20/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

*(Đính kèm Phụ lục 6).*

## **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 558/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 318 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 53.400 lao động (tăng 65 công nhân so với hôm qua).

+ 240 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 177 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 5 chợ tạm ngưng hoạt động.

## **9. Thông tin chỉ đạo, điều hành**

- Đồng chí Đoàn Tấn Bửu, Phó Chủ tịch UBND Tỉnh làm việc với nhóm chuyên gia về công tác điều trị F0 tại nhà.

- Sở Y tế có văn bản đề nghị Bộ Y tế có giải pháp tăng nguồn cung cấp oxy lỏng cho địa phương để phục vụ cho công tác điều trị bệnh nhân Covid-19 trong điều kiện hiện nay và trong thời gian tới.

## **10. Các hoạt động khác**

- Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận nhiều người cho rằng, trước tình hình diễn biến số ca nặng và tử vong tăng cao đã làm cho y tế nhiều nơi quá tải. Để tránh tình trạng y tế quá tải diện rộng chính quyền các địa phương cần chủ động hơn và có các giải pháp hạn chế phát sinh thêm các ca bệnh nặng, các đối tượng có nguy cơ cao.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 20/60 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vaccin phòng COVID-19, có 05 ý kiến, 15 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch.



**11. Đề xuất, kiến nghị**

- Công an Tỉnh đề nghị UBND Tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong công tác đưa người nghiện ma túy vào cơ sở điều trị nghiện. Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu người nghiện ma túy đưa vào cơ sở điều trị phải có kết quả RT-PCR âm tính trong thời hạn 72 giờ.

- Sở Y tế đề xuất sử dụng test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 để xác định người nhiễm SARS-CoV-2 và xác định tình trạng khỏi bệnh, kết thúc cách ly F0 tại nhà.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH  
Nguyễn Công Minh**